

Số: 10/2023/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 306/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện M2, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Võ Thị Ngọc A, sinh năm 1972; Cùng nơi cư trú: Ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Võ Thị Ngọc A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm T số tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi heo tổng cộng là 47.854.500 (bốn mươi bảy triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm) đồng, không yêu cầu tính lãi. Thời hạn trả khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 1.196.000 (một triệu một trăm chín mươi sáu nghìn) đồng do ông Nguyễn Văn Đ và bà Võ Thị Ngọc A liên đới chịu.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.638.000 (một triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001060 ngày 12/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS H.MCN (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC: 9b.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đinh Thị Kim Ngân**